



shēn qǐng

申请

Verb · to apply; application

Example Sentences

wǒ shēn qǐng yí gè píng guǒ
我申请一个苹果。

I apply for an apple.

wǒ xiǎng shēn qǐng qù zhōng guó xué xí
我想申请去中国学习。

I want to apply to study in China.

wǒ xiǎng shēn qǐng yán cháng wǒ de qiān zhèng yǒu xiào qī
我想申请延长我的签证有效期。

I want to apply for an extension of my visa's validity period.

Trace each character, then write the word on your own.

申	申	申	申	申	申	申	申				
请	请	请	请	请	请	请	请	请	请	请	请
请	请										